

I. MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I – LỚP 10

T T	Kĩ năng	Nội dung kiến thức / Đơn vị kĩ năng	Mức độ nhận thức				Tổng % điểm
			Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao	
1	Đọc	Truyện	3	3	1	1	60
2	Viết	Viết văn bản nghị luận thuyết phục người khác từ bỏ một thói quen	1*	1*	1*	1*	40
Tỉ lệ%			25%	45%	20%	10%	100
Tổng			70%		30%		

II. BẢNG ĐẶC TẢ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I – LỚP 10

TT	Kĩ năng	Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức				Tỉ lệ %
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận Dụng	Vận dụng cao	
1	1. Đọc hiểu	Truyện.	Nhận biết: - Nhận biết ngôi kể chuyện trong tác phẩm. - Nhận biết được thời gian diễn ra sự việc trong truyện. - Nhận biết được diễn biến sự việc trong cốt truyện. Thông hiểu: - Xác định và giải thích được ý nghĩa, tác dụng của biện pháp tu từ trong tác phẩm. - Phân tích được các chi tiết tiêu biểu trong tác phẩm. - Phát hiện và lí giải các giá trị đạo đức, văn hóa từ văn bản Vận dụng: Rút ra được bài học về cách nghĩ, cách ứng xử do văn bản gợi ra. Vận dụng cao:	Theo ma trận ở trên				60

			Liên hệ để thấy một số điểm gần gũi về nội dung giữa các tác phẩm truyện thuộc những nền văn học khác nhau.					
2	Viết	Viết bài luận thuyết phục người khác từ bỏ một thói quen hay một quan niệm.	Nhận biết: - Nêu được thói quen hay quan niệm mang tính tiêu cực, cần phải từ bỏ. - Xác định rõ được mục đích (khuyên người khác từ bỏ thói quen/quan niệm), đối tượng nghị luận (người/những người mang thói quen /quan niệm mang tính tiêu cực). - Đảm bảo cấu trúc, bố cục của một văn bản nghị luận. Thông hiểu: - Triển khai vấn đề nghị luận thành những luận điểm phù hợp. - Trình bày được những khía cạnh mang tính tiêu cực, bất lợi của thói quen /quan niệm; những lợi ích của việc từ bỏ thói quen/quan niệm ấy. - Kết hợp được lí lẽ và dẫn chứng để tạo tính chặt chẽ, logic của mỗi luận điểm. - Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. Vận dụng: - Thể hiện được thái độ tôn trọng với đối tượng thuyết phục; chỉ ra được lợi ích của việc từ bỏ thói quen, quan niệm. - Có cách diễn đạt độc đáo, sáng tạo, hợp logic. Vận dụng cao: - Sử dụng kết hợp của phương thức miêu tả, biểu cảm, ... để tăng sức thuyết phục cho lập luận. - Thể hiện rõ quan điểm, cá tính trong bài viết.	1*	1*	1*	1 câu TL	40

			- Vận dụng hiệu quả những kiến thức Tiếng Việt lớp 10 để tăng tính thuyết phục, sức hấp dẫn cho bài viết.					
Tỉ lệ %				30 %	40%	20 %	10%	100%
Tỉ lệ chung				70%		30%		

III. BIÊN SOẠN ĐỀ

SỞ GD VÀ ĐT THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG THPT LƯƠNG NGỌC QUYẾN
(Đề kiểm tra có 02 trang)

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I
NĂM HỌC 2023 - 2024
Môn: Ngữ văn 10

Thời gian 90 phút (không kể thời gian phát đề)

Họ và tên.....Lớp.....

I. ĐỌC (6,0 điểm)

Đọc văn bản sau:

[...] Bắt đầu từ hôm ấy, những tập thơ cổ được giấu lớp bụi ngầu và ra khỏi cái níp sách sơn son. Cụ Nghè Móm bắt đầu nghiền lại tập thơ của người xưa. Đường thi, Tống thi, Minh thi; đọc đến một bài, đọc hết một câu, gặp được một chữ đột ngột, cụ ngừng lại, ghé mắt kém vào mặt chữ nhỏ như con kiến, cụ vắt tay lên trán, nghĩ ngợi và lẩm bầm. Rồi cụ ngồi nhồm dậm, sao cả bài thơ ấy vào một cuốn sách giấy bản mới mẻ. Nhưng thường cụ chỉ trích lấy một câu ở những bài thơ đọc rất kỹ lưỡng đó. Ngày năm câu, ngày ba câu, một ngày gần đấy, cuốn sách đã đặc những dòng chữ thảo chép những câu thơ rút ở cổ thi. Cô Tú theo lời cha dặn, đã đi mua sẵn rất nhiều tờ giấy tàu bạch ra rọc giấy ra từng mảnh dài bằng chiếc đũa và ngang to bằng hai ngón tay. Đám học trò nhỏ, đầu còn để cái chòm dài lẩn thẩn hỏi cô Tú, cô vui vẻ trả lời:

- Đừng nghịch, thầy trông thấy, thầy mắng chết. Giấy này để làm gì à? Thầy sẽ viết những câu thơ cổ vào đấy để bày ra giữa chiếu những lúc thả thơ.

- Thả thơ? Có làm thơ thì có, chứ thầy và các anh ấy có nói thả thơ bao giờ.

Cô Tú vốn yêu những cậu học trò nhỏ tuổi của cha mình như một người chị lớn đối với em út. Cô không khỏi nín cười để giảng:

- Thầy sẽ viết vào mảnh giấy trắng này một câu thơ bảy chữ mà chỉ... có sáu chữ thôi. Còn một chữ thì để trống và thay vào đấy một cái khuyên tròn. Cái khuyên tròn thay chữ đó thường gọi là chữ vòng. Đây này, chị lấy một câu làm thí dụ thì các em rõ ngay. Các em biết câu: "Quân hướng Tiêu Tương, ngã hướng Tần" đấy chứ? ừ, thí dụ bây giờ định thả câu thơ ấy. Và định vòng chữ "hướng" ở đoạn dưới. Thầy sẽ viết vào mảnh giấy nhỏ này: "Quân hướng Tiêu Tương, ngã... Tần". Và khi ngâm câu thất ngôn có sáu chữ ấy lên thì thường phải ngâm: "Quân hướng Tiêu Tương, ngã... "vòng"... Tần"; Chữ "vòng" đây thay vào chỗ để trống. Bây giờ mới nói đến những chữ "thả" ra. Thí dụ thầy thả năm chữ: có, tại, vọng, phản và luôn cả cái chữ hướng trong nguyên văn. Thường chỉ thả có năm chữ thôi.

Tụi trò nhỏ thấy chuyện thả thơ ngộ nghĩnh, nghe lấy làm khoái trí, trố mắt nhìn cô Tú, giục cô nói tiếp.

- Muốn đánh chữ gì thì chọn lấy một trong năm chữ mà đánh. Đánh trúng thì một đồng ăn ba đồng. Nhưng mà đây là chuyện của người lớn tuổi. Các em ra tập bài đi, bao giờ thành người lớn rồi sẽ biết.

- Nhưng mà biết thế nào là được, là trúng hả chị? Lạy chị giảng cho một chút nữa, rồi các em xin đi ra bục học bài ngay, để chị rọc giấy.

- Trên đầu mẫu giấy con này, thầy sẽ viết cái chữ thả, thí dụ là chữ phản. Rồi thầy cuộn tròn đầu giấy lại, giấu chữ ấy đi, chỉ còn độ hở cái khoảng viết mấy chữ: "Quân hướng Tiêu Tương, ngã... Tàn", với một cái khuyên tròn vẽ thay vào chỗ trống. Nếu trong năm chữ cố, tại, vọng, phản, hướng em chọn lấy chữ phản mà đánh mà làm thành ra câu: "Quân hướng Tiêu Tương ngã phản Tàn", thì là em trúng đấy. Đặt một tiền thì được ăn thành ba tiền...

Tụi trò nhỏ nhìn nhau cười khúc khích và khi bị cô Tú xua đuổi lên nhà học trên đều ngoái cổ lại cười, nói một loạt với người con gái lớn của thầy học:

- Bao giờ các em nhón, học giỏi được lên tập bài trên trường quan Đốc tỉnh, mỗi khi về thăm lại thầy, chị thả thơ cho các em đánh với nhá!

Đêm mười bốn tháng tám là cuộc thả thơ lần thứ hai của cụ Nghè Móm. Lần trước thả vào thượng tuần tháng bảy; lần này cụ Nghè Móm chọn ngày mười bốn, có người hỏi tại sao không để đến ngày rằm, cụ nói:

- Trăng mười bốn bao giờ cũng khéo hơn trăng rằm. Ngày mười bốn là ngày vầng trăng đi tới chỗ toàn thịnh. Ngắm vầng trăng rằm, người tinh ý sẽ nhận thấy cái vẻ sắp tàn của một vật gì đã mãn khai trong có một thì.

Những người có chút kinh nghiệm, đều chịu lời ông già nhận xét là chí phải. [...]

Tháng lại tháng, cụ Nghè Móm thả thơ trên mặt sông đã là một chuyện mà một vùng đất nhắc nhỡ đến luôn luôn. Nhưng có kẻ ác miệng đã phao lên cái tin cụ Nghè Móm định mượn cuộc thả thơ để cho con gái lớn gần quá lứa kén chồng.

Từ đấy không thấy cô Tú theo kèm cha xuống bè nữa. Cụ Nghè Móm không cho cô Tú theo mình đi thả thơ. Từ đấy, không rõ tại đâu, cụ Nghè Móm hay thua luôn. Và bọn đánh thơ thì uể oải vợ tiền được, và buồn nhớ đến một cái bóng người đã mượn ít nhiều tiếng thơ mà tô vẽ nhiều cho lắm buổi đó chữ lấy tiền. [...]

(Trích *Thả thơ*, Vang bóng một thời, Nguyễn Tuân,
<https://vanhoc.quehuong.com/viewtruyen.php?cat=13&ID=4978>)

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1 (0,5 điểm). Xác định ngôi kể trong văn bản trên.

Câu 2 (0,5 điểm). Trong văn bản, cụ Nghè Móm thả thơ vào những thời gian nào?

Câu 3 (0,5 điểm). Sau khi đã chép những câu thơ ở cổ thi, cụ Nghè Móm đã dặn cô Tú làm gì?

Câu 4 (1,0 điểm). Nêu tác dụng của biện pháp tu từ có trong câu “*Cô Tú vốn yêu những câu học trò nhỏ tuổi của cha mình như một người chị lớn đối với em út*”?

Câu 5 (1,0 điểm). Anh/Chị hiểu như thế nào về chi tiết kết thúc tác phẩm: “*bọn đánh thơ thì uể oải vợ tiền được, và buồn nhớ đến một cái bóng người đã mượn ít nhiều tiếng thơ mà tô vẽ nhiều cho lắm buổi đó chữ lấy tiền*”?

Câu 6 (1,0 điểm). Qua nhân vật cụ Nghè Móm, anh/chị hãy nhận xét về thái độ của người xưa đối với văn chương?

Câu 7 (1,0 điểm). Theo anh/chị chúng ta phải làm gì để bảo tồn văn hóa truyền thống?

Câu 8 (0,5 điểm). Từ thú vui thả thơ trong truyện ngắn của Nguyễn Tuân gợi cho anh/chị nhớ đến bài thơ nào trong chương trình THCS?

II. VIẾT (4,0 điểm)

Dựa dăm, ý lại là thói quen thường thấy của nhiều bạn trẻ hiện nay. Anh/Chị hãy viết một bài văn (khoảng 500 chữ) để thuyết phục họ thay đổi điều đó.

.....Hết.....

Học sinh không được sử dụng tài liệu. Giáo viên coi kiểm tra không giải thích gì thêm.

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA CUỐI KỲ I
NĂM HỌC 2023 - 2024
Môn: Ngữ văn 10

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I. ĐỌC HIỂU			6,0
	1	Xác định ngôi kể: ngôi thứ 3. Hướng dẫn chấm: - HS trả lời như đáp án: 0,5 điểm - HS trả lời sai không trả lời: Không cho điểm	0.5
	2	Đêm 14/8 là cuộc thả thơ lần thứ hai của cụ Nghè Móm. Lần trước thả vào thượng tuần tháng bảy. Hướng dẫn chấm: - HS trả lời như đáp án: 0,5 điểm - HS trả lời sai không trả lời: Không cho điểm	0.5
	3	Cô Tú theo lời cha dặn, đã đi mua sẵn rất nhiều tờ giấy tàu bạch ra rọc giấy ra từng mảnh dài bằng chiếc đũa và ngang to bằng hai ngón tay. Hướng dẫn chấm: - HS trả lời như đáp án: 0,5 điểm - HS trả lời sai không trả lời: Không cho điểm	0.5
	4	Biện pháp tu từ: So sánh tình cảm của cô Tú với những cậu học trò nhỏ tuổi của cha mình với tình yêu của người chị lớn đối với em út Tác dụng: - Làm cho câu văn giàu hình ảnh, giàu giá trị biểu cảm - Nhấn mạnh vào tình cảm yêu thương của cô Tú dành cho những cậu học trò của cha. - Thái độ trân trọng ngợi ca vẻ đẹp tâm hồn cô Tú Hướng dẫn chấm: - HS xác định được hình ảnh so sánh : 0,25 điểm - HS trả lời được tác dụng: 0,75 điểm - HS trả lời chung chung: 0,5 điểm - HS trả lời chưa thuyết phục: 0,25 điểm - HS trả lời sai hoặc không trả lời: Không cho điểm	1.0
	5	Chi tiết kết thúc tác phẩm: “bọn đánh thơ thì uể oải vợ tiên được, và	1.0

	buồn nhớ đến một cái bóng người đã mượn ít nhiều tiếng thơ mà tô vẽ nhiều cho lắm buổi đó chữ lấy tiền” gợi lên thực trạng thú thả thơ đang dần bị mai một, đồng thời bộc lộ tâm trạng tiếc nuối của tác giả về thời kì vàng son của thú chơi này. Hướng dẫn chấm: - HS trả lời như đáp án: 1,0 điểm - HS trả lời đúng có cách diễn đạt khác: 0,75 điểm - HS trả lời chung chung: 0,5 điểm - HS trả lời chưa thuyết phục: 0,25 điểm - HS trả lời sai hoặc không trả lời: Không cho điểm	
6	Thái độ người xưa đối với văn chương: Trân trọng, nâng niu, coi như một thứ bảo vật quý giá. Hướng dẫn chấm: - HS trả lời như đáp án: 1,0 điểm - HS trả lời đúng có cách diễn đạt khác: 0,75 điểm - HS trả lời chung chung: 0,5 điểm - HS trả lời chưa thuyết phục: 0,25 điểm - HS trả lời sai hoặc không trả lời: Không cho điểm	1.0
7	HS có thể nêu một trong các giải pháp sau: - Để bảo tồn văn hóa truyền thống, mỗi cá nhân đều cần ý thức được vai trò to lớn của bản sắc văn hóa dân tộc. Từ đó, biết bảo vệ giữ gìn chúng không bị mai một đi theo thời gian. - Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về văn hóa truyền thống để lan tỏa tới mọi người về đẹp độc đáo làm lên bản sắc riêng cho dân tộc - Sẵn sàng đầu tư, tài năng, công sức và tiền bạc để làm sống lại những nét văn hóa truyền thống đang bị mai một đi trong xã hội công nghệ. Hướng dẫn chấm: - HS trả lời như gợi ý đáp án hoặc có giải pháp khác hợp lí: 1,0 điểm - HS trả lời chung chung: 0,5 điểm - HS trả lời chưa thuyết phục: 0,25 điểm	1.0
8	Từ thú vui thả thơ trong truyện ngắn của Nguyễn Tuân gợi cho em nhớ đến bài thơ Ông đồ của Vũ Đình Liên ở THCS. Hướng dẫn chấm: - HS liên hệ với bài thơ Ông đồ: 0,5 điểm - HS không nêu được hoặc nêu sai: không cho điểm	0.5
II. VIẾT (4.0 điểm)		
	Viết bài luận thuyết phục người khác từ bỏ thói quen dựa dẫm, ỷ lại	4.0
	a. Đảm bảo cấu trúc của bài văn nghị luận - Bài làm có đầy đủ Mở bài, Thân bài và Kết bài. - Mở bài giới thiệu được vấn đề. - Thân bài triển khai được vấn đề. - Kết bài khái quát được vấn đề.	0.25
	b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: thuyết phục người khác từ bỏ thói quen dựa dẫm, ỷ lại	0.5

	c. <i>Triển khai vấn đề nghị luận</i> Vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng. Có thể triển khai theo hướng sau: - <i>Giải thích khái niệm</i>: Dựa dẫm, ỷ lại là không tự mình làm việc, không có ý thức trách nhiệm, luôn trông chờ vào sự giúp đỡ của người khác. - <i>Nguyên nhân của sự dựa dẫm, ỷ lại vào người khác</i> : + Lười vận động, lười tư duy + Do được nuông chiều + Tâm lí ngại khó, ngại khổ ... - <i>Tác hại</i> : Ảnh hưởng đến bản thân, gia đình, xã hội + Bản thân sống thụ động, phụ thuộc vào người khác + Không phát huy được khả năng, sở trường + Cuộc sống không như ý, bị coi thường, khinh rẻ + Trở thành gánh nặng cho gia đình, cản trở sự phát triển của xã hội ... - <i>Biện pháp khắc phục; Bài học cho bản thân</i> + Gia đình, nhà trường cần thay đổi quan niệm về tình yêu thương, không quá nuông chiều hay bao bọc.. + Bản thân mỗi người học cách sống tự lập, chủ động + Dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, có bản lĩnh, tự tin + Cố gắng phấn đấu vì những mục tiêu cao đẹp ... Hướng dẫn chấm: - <i>Phân tích đầy đủ, sâu sắc, thuyết phục</i>: 2,5 điểm. - <i>Phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu</i>: 1,0 điểm – 2,0 điểm. - <i>Phân tích chung chung, sơ sài</i>: 0,25 điểm – 0,75 điểm.	2,5
	d. <i>Chính tả, dùng từ, đặt câu</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ nghĩa, ngữ pháp tiếng Việt. Hướng dẫn chấm: Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.	0.25
	e. <i>Sáng tạo</i> Có cách diễn đạt mới mẻ, độc đáo, thể hiện sâu sắc về vấn đề nghị luận.	0.5
Tổng		10,0